

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HÀNG HẢI
VIETNAM MARITIME
DEVELOPMENT JOINT STOCK
COMPANY

Số/No: ...94.../PTHH-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hải Phòng, ngày 05 tháng 6 năm 2026
Haiphong, June 05, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HÀNG HẢI/VIETNAM MARITIME DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/ Stock code: *VMS*

- Địa chỉ/Address: Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, Tp.Hải Phòng, Việt Nam/ No 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Haiphong City, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0225.3836379

- E-mail: vimadecohpg@vimadeco.com.vn

- Website: www.vimadeco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Ngày 05/6/2026, Công ty nhận được Bản án số 20/2026/KDTM-ST ngày 25/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa/ On June 5, 2026, the Company received Judgment No. 20/2026/KDTM-ST dated May 25, 2026, from the People's Court of Region 3 – Hai Phong regarding a dispute over a goods purchase and sale contract.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/6/2026 tại đường dẫn www.vimadeco.com.vn /This information was published on the company's website on June 05, 2026 (date), as in the link www.vimadeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Bản án số: 20/2026/KDTM-ST
Ngày 25-5-2026 V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

/ Judgment No.: 20/2026/KDTM-ST
Dated May 25, 2026 Regarding a dispute over a goods sales contract

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT
Person authorized to disclose information



Chu Hồng Linh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 20/2026/KDTM-ST

Ngày 25-5-2026

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa



NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hương

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Khắc Huy- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2026/TLST- KDTM ngày 05/3/2026 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST- KDTM ngày 20 tháng 4 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2026/QĐST-KDTM ngày 07 tháng 5 năm 2026 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 139/TB-TA ngày 07 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải; địa chỉ: Số 11 Võ Thị Sáu, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Vân, sinh năm 1980, số căn cước công dân: 034180008484; ông Nguyễn Sơn Tùng, sinh năm 1989, số căn cước công dân: 031089002975; bà Đặng Thị Kim Dung, sinh năm 1992, số căn cước công dân: 040192012706 và bà Vũ Thanh Bình, sinh năm 2002, số căn cước công dân: 022302004032; cùng địa chỉ: Số 11 Võ Thị Sáu, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền số: 13/GUQ-PTTH ngày 18 tháng 5 năm 2026); vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Du lịch Việt Dũng; địa chỉ: Số 62 khu Bê Tông, lô 02-97 Bạch Đằng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Tiến Dũng là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Du lịch Việt Dũng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/12/2025, sửa đổi bổ sung ngày 26/02/2026 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02/01/2017, Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Chi nhánh Công ty Hàng Hải) và Công ty Cổ phần Thương mại- Vận tải- Du lịch Việt Dũng (sau đây viết là Công ty Việt Dũng) đã ký kết Hợp đồng kinh tế số 020117/HDKT/VMD (sau đây viết là Hợp đồng). Theo thoả thuận của hai bên, Chi nhánh Công ty Hàng Hải đồng ý cho Công ty Việt Dũng mua nhiên liệu (dầu D.O - 0,05%S) với số lượng theo từng đơn đặt hàng của Công ty Việt Dũng. Chi nhánh Công ty Hàng Hải sẽ cấp dầu trực tiếp cho thiết bị nhận dầu theo số lượng ghi trên phiếu. Đơn giá mua nhiên liệu được quy định theo giá công bố của liên Bộ Tài chính- Công thương tại thời điểm cấp dầu. Theo thoả thuận tại khoản 3.2 Điều 3 Hợp đồng, Công ty Việt Dũng phải thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Chi nhánh Công ty Hàng Hải theo chứng từ. Nếu quá thời hạn mà Công ty Việt Dũng không thanh toán thì Chi nhánh Công ty Hàng Hải ngưng cấp dầu cho Công ty Việt Dũng.

Ngày 04/7/2019, Công ty Việt Dũng mua dầu 03 lần và được Chi nhánh Công ty Hàng Hải xuất 03 hoá đơn số 0000567, số 0000568 và số 0000569, với tổng số tiền là 231.780.000 đồng. Theo thoả thuận tại Điều 2 của Hợp đồng thì ngay sau khi cấp dầu Công ty Việt Dũng phải thanh toán cho Chi nhánh Công ty Hàng Hải. Nhưng Công ty Việt Dũng không thực hiện thanh toán như đã thoả thuận. Chi nhánh Công ty Hàng Hải nhiều lần gửi công văn đề nghị thanh toán nhưng Công ty Việt Dũng chỉ thực hiện thanh toán một phần công nợ nêu trên.

Ngày 09/01/2020, Công ty Việt Dũng xác nhận đến ngày 31/12/2019 còn chưa thanh toán cho Chi nhánh Công ty Hàng Hải số tiền là 188.011.168 đồng, theo Thư xác nhận công nợ (có giá trị thay thế Biên bản đối chiếu công nợ). Đến ngày 15/01/2022, Công ty Việt Dũng xác nhận đến ngày 31/12/2021 còn nợ Chi nhánh Công ty Hàng Hải số tiền là 178.011.168 đồng, theo Thư xác nhận ngày 15/01/2022.

Trong suốt thời gian qua, Chi nhánh Công ty Hàng Hải đã nhiều lần nhắc nhở, gửi Công văn đề nghị Công ty Việt Dũng thực hiện thanh toán, nhưng Công ty Việt Dũng chưa thanh toán đầy đủ tiền hàng cho Chi nhánh Công ty Hàng Hải.

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu Công ty Việt Dũng phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải (sau đây viết là Công ty Hàng Hải) các khoản sau:

- Số tiền hàng chưa thanh toán là 53.011.168 đồng.

- Số tiền lãi do chậm thanh toán tính theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005 tạm tính đến hết ngày 30/9/2025 là 23.179.678 đồng.

Tại đơn đề nghị ngày 25/5/2026, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán các khoản sau:

- Số tiền hàng chưa thanh toán là 33.011.168 đồng.

- Số tiền lãi do chậm thanh toán tính theo đến ngày xét xử là 24.661.979 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập họp lệ bị đơn nhưng đều vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, cụ thể: vắng tại các lần Tòa án triệu tập.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân khu vực 3- Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp của vụ án về hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty Hàng Hải và Công ty Việt Dũng có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận là tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, theo khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Bị đơn có trụ sở tại phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Căn cứ Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3- Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngày 25/5/2026, nguyên đơn có đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tiền nợ gốc. Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên chấp nhận, theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4] Ngày 02/01/2017, Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và Công ty Cổ phần Thương mại- Vận tải- Du lịch Việt Dũng ký kết Hợp đồng kinh tế số 020117/HDKT/VMD (sau đây viết là Hợp đồng). Theo thoả thuận của hai bên, Chi nhánh Công ty Hàng Hải đồng ý cho Công ty Việt Dũng mua nhiên liệu (dầu D.O - 0,05%S) với số lượng theo từng đơn đặt hàng của Công ty Việt Dũng.

[5] Xét tính hợp pháp của Hợp đồng: Người tham gia Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự. Về hình thức của Hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 119 của Bộ luật Dân sự và Điều 24 của Luật Thương mại. Như vậy, Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên.

[6] Xét việc thực hiện Hợp đồng của các bên:

[6.1] Theo 03 hóa đơn GTGT cùng ngày 04/7/2019, số 0000567 (tiền hàng 205.680.000 đồng), số 0000568 (tiền hàng 24.400.000 đồng) và số 0000569 (tiền hàng 1.700.000 đồng) thì Chi nhánh Công ty Hàng Hải đã giao nhiên liệu cho Công ty Việt Dũng với tổng tiền hàng là 231.780.000 đồng.

[6.2] Theo Thư xác nhận ngày 15/01/2022, Công ty Việt Dũng xác nhận đến ngày 31/12/2021 còn nợ Chi nhánh Công ty Hàng Hải số tiền là 178.011.168 đồng. Theo sao kê tài khoản, các phiếu thu, giấy báo có, sổ chi tiết công nợ thể hiện từ sau ngày 31/12/2021 đến nay, Công ty Việt Dũng đã trả cho Chi nhánh Công ty Hàng Hải tổng số tiền là 145.000.000 đồng, gồm các lần như sau: Các ngày 28/4/2022, 30/6/2022, 15/9/2022, 08/11/2022, 16/12/2022, 30/3/2023, 30/6/2023, 16/8/2023, 30/12/2023, 31/01/2024 mỗi ngày trả 10.000.000 đồng; ngày 16/6/2025

trả 15.000.000 đồng; các ngày 29/9/2025, 29/12/2025 và 16/02/2026 mỗi ngày trả 10.000.000 đồng. Như vậy, Công ty Việt Dũng còn nợ Công ty Hàng Hải số tiền hàng là 178.011.168 đồng - 145.000.000 đồng = 33.011.168 đồng.

[6.3] Theo Điều 2 của Hợp đồng, các bên thỏa thuận về thời hạn thanh toán: Thanh toán ngay sau khi cấp đầu. Theo đơn đặt hàng ngày 03/7/2019 ghi thời hạn thanh toán sau 20 ngày kể từ ngày cấp hàng. Từ nhận định [6.1] và [6.2], căn cứ Điều 50 của Luật Thương mại, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi tiền hàng còn thiếu của nguyên đơn.

[7] Xét yêu cầu khởi kiện đối với tiền lãi chậm thanh toán của nguyên đơn: Từ nhận định [6.1] và [6.3] xác định Công ty Việt Dũng đã vi phạm hợp đồng, chậm thanh toán tiền hàng từ ngày 25/7/2019 (sau 20 ngày kể từ ngày 04/7/2019). Theo Hợp đồng các bên không thỏa thuận về việc trả lãi do chậm thanh toán tiền hàng. Vì vậy, căn cứ Điều 306 của Luật Thương mại, Công ty Hàng Hải có quyền yêu cầu Công ty Việt Dũng trả lãi đối với số tiền hàng chậm thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

[8] Theo Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, quy định: Xác định lãi suất nợ quá hạn trung bình theo Điều 306 của Luật Thương mại căn cứ vào mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 ngân hàng thương mại. Căn cứ vào công văn trả lời của 03 ngân hàng thương mại, cụ thể mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam áp dụng đối với khách hàng doanh nghiệp quy định như sau: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Bắc Hải Phòng: 8,5%/năm; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Hải Phòng: 9,6%/năm; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Đông Hải Phòng: 9%/năm. Mức lãi suất quá hạn trung bình được áp dụng là: $150\% \times (8,5\%/năm + 9,6\%/năm + 9\%/năm)/3 = 13,55\%/năm$.

[9] Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện về tiền lãi chậm thanh toán, nguyên đơn cung cấp bảng tính lãi như sau:

Ngày xuất hóa đơn	Thời hạn thanh toán	Ngày đối chiếu	Số ngày nợ quá hạn	Lãi suất (%/năm)	Dư nợ tính lãi (đồng)	Số tiền lãi (đồng)
4/7/2019	40 ngày	30/9/2025	2.240	7,00	53.011.168	22.773.017
Ngày tính công nợ	Thời hạn thanh toán	Ngày đối chiếu	Số ngày nợ quá hạn	Lãi suất (%/năm)	Dư nợ tính lãi (đồng)	Số tiền lãi (đồng)
01/10/2025	40 ngày	25/5/2026	236	8,85	33.011.168	1.888.962

Xét nguyên đơn tính thời hạn thanh toán là 40 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn 04/7/2019, và tiếp tục tính thêm 40 ngày kể từ ngày 01/10/2025; lãi chậm thanh toán với mức 7%/năm và 8,85%/năm; tại thời điểm 30/9/2025 số tiền nợ gốc còn lại là 53.011.168 đồng, nhưng nguyên đơn tính cho bị đơn dư nợ tính lãi là 53.011.168 đồng từ sau 40 ngày kể từ ngày 4/7/2019; tại thời điểm 16/02/2026 số tiền nợ gốc còn lại là 33.011.168 đồng, nhưng nguyên đơn tính cho bị đơn dư nợ tính lãi là 33.011.168 đồng từ ngày 01/10/2025. Như vậy, cách tính của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận.

[10] Từ các nhận định trên xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền là:

$$33.011.168 \text{ đồng} + 22.773.017 \text{ đồng} + 1.888.962 \text{ đồng} = 57.673.147 \text{ đồng}$$

[11] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[12] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 117, 119, 468 của Bộ luật Dân sự; các điều 4, 24, 50, 306 của Luật Thương mại; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Du lịch Việt Dũng phải trả cho Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải tổng số tiền là 57.673.147 đồng (*năm mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng*). Trong đó: Nợ gốc tiền hàng là 33.011.168 đồng; nợ lãi chậm thanh toán là 24.661.979 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Du lịch Việt Dũng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Du lịch Việt Dũng phải chịu 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Công ty Cổ phần Phát triển Hàng Hải số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) theo Biên lai thu số 0002401 ngày 05/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3- Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Phòng THA DS khu vực 3- Hải Phòng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Bích Thủy

PEOPLE'S COURT
ZONE 3 – HAI PHONG

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness



Judgment No.: 20/2026/KDTM-ST

Date: 25-5-2026

Re: Dispute over goods sale and purchase contract

IN THE NAME OF
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
PEOPLE'S COURT ZONE 3 – HAI PHONG

- First-instance Trial Panel composition:

Presiding Judge: Ms. Nguyen Thi Bich Thuy

People's Assessors:

Mr. Nguyen Van Huong

Ms. Ha Thi Mao

- Court Clerk: Mr. Trinh Khac Huy – Clerk of the People's Court Zone 3 – Hai Phong.

- Representative of the People's Procuracy Zone 3 – Hai Phong attending the hearing: Mr. Tran Thanh Dat – Procurator.

On May 25, 2026, at the premises of the People's Court Zone 3 – Hai Phong, a public first-instance hearing was held for case No. 18/2026/TLST-KDTM accepted on 05/3/2026 concerning a dispute over a goods sale and purchase contract, pursuant to Decision to bring the case to trial No. 18/2026/QĐXXST-KDTM dated April 20, 2026, Decision to postpone the hearing No. 36/2026/QĐST-KDTM dated May 7, 2026, and Notice of change of trial date No. 139/TB-TA dated May 7, 2026, between the parties:

- Plaintiff: Hang Hai Development Joint Stock Company; address: No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City.

Legal representatives of the plaintiff: Ms. Nguyen Thuy Van, born 1980, ID card No.: 034180008484; Mr. Nguyen Son Tung, born 1989, ID card No.: 031089002975; Ms. Dang Thi Kim Dung, born 1992, ID card No.: 040192012706; and Ms. Vu Thanh Binh, born 2002, ID card No.: 022302004032; all at address: No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City; acting as authorized representatives of the plaintiff (Power of Attorney No. 13/GUQ-PTTH dated May 18, 2026); absent.

- Defendant: Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company; address: No. 62 Be Tong Area, lot 02-97 Bach Dang Street, Hong Bang Ward, Hai Phong City.

Legal representative of the defendant: Mr. Tran Tien Dung, legal representative of the defendant (Director of Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company); absent.

CASE CONTENT:

In the statement of claim dated 01/12/2025, amended and supplemented on 26/02/2026, and during the case resolution process, the legal representative of the plaintiff stated:

On 02/01/2017, the Branch of Hang Hai Development Joint Stock Company in Ba Ria – Vung Tau Province (hereinafter referred to as the Hang Hai Company Branch) and Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company (hereinafter referred to as Viet Dung Company) entered into Economic Contract No. 020117/HDKT/VMD (hereinafter



referred to as the Contract). Under the agreement of the two parties, the Hang Hai Company Branch agreed to allow Viet Dung Company to purchase fuel (D.O diesel – 0.05%S) in quantities per each purchase order from Viet Dung Company. The Hang Hai Company Branch would supply fuel directly to the fuel-receiving equipment according to the quantity stated on the voucher. The fuel purchase price was determined according to the published price of the joint Ministry of Finance – Ministry of Industry and Trade at the time of fuel delivery. Under clause 3.2, Article 3 of the Contract, Viet Dung Company was required to make full and timely payment to the Hang Hai Company Branch per the invoices. If overdue, the Hang Hai Company Branch would suspend fuel supply to Viet Dung Company.

On 04/7/2019, Viet Dung Company purchased fuel on 3 occasions and the Hang Hai Company Branch issued 3 VAT invoices Nos. 0000567, 0000568, and 0000569, for a total amount of 231,780,000 VND. Under Article 2 of the Contract, Viet Dung Company was required to make payment to the Hang Hai Company Branch immediately after fuel delivery. However, Viet Dung Company did not make payment as agreed. The Hang Hai Company Branch sent multiple official letters requesting payment but Viet Dung Company only partially paid the outstanding debt.

On 09/01/2020, Viet Dung Company confirmed that as of 31/12/2019 it still owed the Hang Hai Company Branch 188,011,168 VND, per the Debt Confirmation Letter (which replaced the Debt Reconciliation Minutes). By 15/01/2022, Viet Dung Company confirmed that as of 31/12/2021 it still owed the Hang Hai Company Branch 178,011,168 VND, per the confirmation letter of 15/01/2022.

Throughout this period, the Hang Hai Company Branch repeatedly reminded and sent official letters requesting Viet Dung Company to make payment, but Viet Dung Company has not fully paid the goods amount to the Hang Hai Company Branch.

Per the statement of claim, the plaintiff requests Viet Dung Company to pay Hang Hai Development Joint Stock Company (hereinafter referred to as Hang Hai Company) the following amounts:

- Outstanding goods payment: 53,011,168 VND.
- Late payment interest calculated at the interest rate stipulated in Article 306 of the Commercial Law 2005, provisionally calculated through 30/9/2025: 23,179,678 VND.

In a petition dated 25/5/2026, the plaintiff partially amended the claim. Specifically, the plaintiff requests the defendant to pay the following amounts:

- Outstanding goods payment: 33,011,168 VND.
- Late payment interest calculated through the trial date: 24,661,979 VND.

During the case resolution process, the Court duly served the case acceptance notice and summoned the defendant's representatives multiple times but they were all absent and did not submit any written response to the plaintiff's claims.

At the hearing, the Procurator stated as follows:

The compliance with procedural law by the Judge, Trial Panel, and Court Clerk throughout the case resolution process from acceptance up to the time before the Trial Panel deliberates on the verdict was in accordance with the law.

Compliance with civil procedural law by the litigation participants: The plaintiff has properly exercised its rights and obligations. The defendant has not properly exercised its rights and obligations as required by civil procedural law, specifically: absent at all court summonses.

Opinion on case resolution: Accept all of the plaintiff's claims.

Regarding court fees: The defendant shall bear all first-instance civil court fees as prescribed.

COURT'S FINDINGS:

After examining all documents and evidence in the case file, as reviewed at the hearing and based on the results of the adversarial proceedings, the People's Court Zone 3 – Hai Phong finds:

- On procedural matters:

[1] Regarding jurisdiction: The dispute in this case concerning a goods sale and purchase contract between Hang Hai Company and Viet Dung Company, both of which are registered businesses with a profit motive, constitutes a commercial business dispute within the jurisdiction of the Court under clause 1, Article 30 of the Civil Procedure Code. The defendant has its registered office in Hong Bang Ward, Hai Phong City. Pursuant to Article 35 and point a, clause 1, Article 39 of the Civil Procedure Code, this case falls within the jurisdiction of the People's Court Zone 3 – Hai Phong.

[2] Regarding the absence of the parties: The plaintiff's authorized representative is absent, having filed a request for trial in absentia. The defendant is absent despite having been duly summoned twice by the Court. Accordingly, the Court proceeds with the trial in absentia of both parties pursuant to clauses 1 and 3, Article 228 of the Civil Procedure Code.

[3] On 25/5/2026, the plaintiff filed a partial amendment to the claim regarding the principal debt. The amendment to the plaintiff's claim does not exceed the scope of the original claim and is therefore accepted, pursuant to clause 1, Article 244 of the Civil Procedure Code.

- Regarding the plaintiff's claims:

[4] On 02/01/2017, the Branch of Hang Hai Development Joint Stock Company in Ba Ria – Vung Tau Province and Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company entered into Economic Contract No. 020117/HDKT/VMD (hereinafter referred to as the Contract). Under the agreement, the Hang Hai Company Branch agreed to sell fuel (D.O diesel – 0.05%S) to Viet Dung Company in quantities per each purchase order.

[5] Regarding the validity of the Contract: The parties to the Contract had full legal capacity and acted entirely voluntarily; the purpose and content of the Contract do not violate any legal prohibition or social ethics; and the Contract complies with Article 117 of the Civil Code. The form of the Contract is consistent with Article 119 of the Civil Code and Article 24 of the Commercial Law. Accordingly, the Contract is legally valid and binding on the parties.

[6] Regarding the parties' performance of the Contract:

[6.1] Pursuant to 3 VAT invoices dated 04/7/2019, No. 0000567 (goods value 205,680,000 VND), No. 0000568 (goods value 24,400,000 VND), and No. 0000569 (goods value 1,700,000 VND), the Hang Hai Company Branch delivered fuel to Viet Dung Company for a total goods value of 231,780,000 VND.

[6.2] Per the confirmation letter of 15/01/2022, Viet Dung Company confirmed that as of 31/12/2021 it still owed the Hang Hai Company Branch 178,011,168 VND. According to account statements, receipts, bank confirmations, and detailed debt ledgers from after 31/12/2021 to date, Viet Dung Company has paid the Hang Hai Company Branch a total of 145,000,000 VND in the following installments: On 28/4/2022, 30/6/2022, 15/9/2022, 08/11/2022, 16/12/2022, 30/3/2023, 30/6/2023, 16/8/2023, 30/12/2023, 31/01/2024 – 10,000,000 VND each time; on 16/6/2025 – 15,000,000 VND; on 29/9/2025, 29/12/2025, and 16/02/2026 – 10,000,000 VND each time. Thus, Viet Dung Company's remaining debt to Hang Hai Company is 178,011,168 VND – 145,000,000 VND = 33,011,168 VND.



[6.3] Under Article 2 of the Contract, the parties agreed on the payment deadline: payment immediately after fuel delivery. The purchase order dated 03/7/2019 states a payment deadline of 20 days from the date of delivery. Based on findings [6.1] and [6.2], pursuant to Article 50 of the Commercial Law, the plaintiff's claim for the outstanding goods payment shall be accepted.

[7] Regarding the plaintiff's claim for late payment interest: Based on findings [6.1] and [6.3], it is established that Viet Dung Company breached the contract by making late payment from 25/7/2019 (20 days after 04/7/2019). As the Contract does not stipulate interest for late payment, pursuant to Article 306 of the Commercial Law, Hang Hai Company is entitled to claim from Viet Dung Company interest on the overdue goods payment at the average overdue interest rate on the market at the time of the corresponding payment.

[8] Pursuant to Article 11 of Resolution No. 01/2019/NQ-HDTP dated 11/01/2019 guiding the application of certain legal provisions on interest, interest rates, and penalty for breach, which stipulates: The average overdue interest rate under Article 306 of the Commercial Law shall be determined based on the average overdue interest rate in the market of at least 3 commercial banks. Based on the written responses from 3 commercial banks, the specific short-term VND lending interest rates applicable to business customers are as follows: Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development – North Hai Phong Branch: 8.5%/year; Vietcombank – Hai Phong Branch: 9.6%/year; Vietinbank – East Hai Phong Branch: 9%/year. The applicable average overdue interest rate is: $150\% \times (8.5\%/year + 9.6\%/year + 9\%/year)/3 = 13.55\%/year$.

[9] To support the claim for late payment interest, the plaintiff provided the following interest calculation table:

Invoice date	Payment term	Reconciliation date	Overdue days	Interest rate (%/year)	Principal for interest calc. (VND)	Interest amount (VND)
4/7/2019	40 days	30/9/2025	2,240	7.00	53,011,168	22,773,017
Debt start date	Payment term	Reconciliation date	Overdue days	Interest rate (%/year)	Principal for interest calc. (VND)	Interest amount (VND)
01/10/2025	40 days	25/5/2026	236	8.85	33,011,168	1,888,962

The Court considers the plaintiff's calculation of a 40-day payment deadline from the invoice date of 04/7/2019, and continuing to calculate an additional 40 days from 01/10/2025; with late payment interest at 7%/year and 8.85%/year; at the time of 30/9/2025 the remaining principal was 53,011,168 VND, but the plaintiff calculated interest for the defendant on 53,011,168 VND from 40 days after 4/7/2019; at the time of 16/02/2026 the remaining principal was 33,011,168 VND, but the plaintiff calculated interest on 33,011,168 VND from 01/10/2025. This calculation is favorable to the defendant and is therefore accepted.

[10] Based on the above findings, all of the plaintiff's claims are accepted, and the defendant is ordered to pay the plaintiff a total amount of:

$$33,011,168 \text{ VND} + 22,773,017 \text{ VND} + 1,888,962 \text{ VND} = 57,673,147 \text{ VND}$$

[11] Regarding the obligation for delayed enforcement: Pursuant to point a, clause 1, Article 13 of Resolution No. 01/2019/NQ-HDTP, from the day following the first-instance trial date until the judgment is fully enforced, the defendant shall continue to bear interest on the remaining enforceable amount at the interest rate stipulated in clause 2, Article 468 of the Civil Code.

[12] Regarding court fees: Since all of the plaintiff's claims are accepted, the defendant shall bear all first-instance civil court fees as prescribed.

For the above reasons,

DECISION:

Pursuant to clause 1, Article 30; Article 35; point b, clause 1, Article 39; Article 147; clauses 1 and 3, Article 228; clause 1, Article 244 of the Civil Procedure Code; Articles 117, 119, 468 of the Civil Code; Articles 4, 24, 50, 306 of the Commercial Law; clause 2, Article 26 of Resolution No. 326/2016/UBTVQH14 dated 30/12/2016 of the National Assembly Standing Committee on court fee and charge collection, exemption, reduction, payment, management, and use,

1. All of the plaintiff's claims are accepted:

Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company is ordered to pay Hang Hai Development Joint Stock Company a total amount of 57,673,147 VND (*fifty-seven million six hundred seventy-three thousand one hundred forty-seven Vietnamese dong*). Of which: Principal goods debt: 33,011,168 VND; late payment interest: 24,661,979 VND.

From the day following the first-instance trial date until the judgment is fully enforced, Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company shall continue to bear interest on the remaining enforceable amount at the interest rate stipulated in clause 2, Article 468 of the Civil Code.

2. Regarding court fees:

- Viet Dung Tourism Transport Commercial Joint Stock Company shall bear 3,000,000 VND (*three million Vietnamese dong*) in first-instance civil court fees.
- Hang Hai Development Joint Stock Company is refunded the advance court fee paid: 3,000,000 VND (*three million Vietnamese dong*) per Receipt No. 0002401 dated 05/3/2026 of the Hai Phong City Civil Judgment Enforcement Agency.

The plaintiff and defendant have the right to appeal within 15 days from the date of receiving the judgment or of being duly served with the judgment.

If the judgment is enforced pursuant to Article 2 of the Civil Judgment Enforcement Law, the judgment creditor and judgment debtor are entitled to reach an agreement on judgment enforcement, the right to request judgment enforcement, the right to voluntarily enforce the judgment or to be compelled to enforce the judgment, pursuant to Articles 6, 7, 7a, and 9 of the Civil Judgment Enforcement Law; the statute of limitations for civil judgment enforcement shall be applied pursuant to Article 30 of the Civil Judgment Enforcement Law.

Recipients:

- Parties;
- People's Procuracy Zone 3 – Hai Phong;
- People's Procuracy of Hai Phong City;
- People's Court of Hai Phong City;
- Civil Judgment Enforcement Division Zone 3 – Hai Phong;
- Filed: HS, VP.

**ON BEHALF OF THE FIRST-INSTANCE
TRIAL PANEL
PRESIDING JUDGE**

(Signed & Stamped)

Nguyen Thi Bich Thuy

